

Số: 2091 /QĐ-UBND

Đồng Xoài, ngày 30 tháng 7 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Dự án khoanh nuôi bảo vệ rừng và chuyển đổi rừng nghèo kiệt
sang trồng rừng Cao su tại khoảnh: 1, 5, 6 - tiểu khu 90 và
khoảnh: 3, 4, 5 - tiểu khu 91, Ban QLRPH Lộc Ninh.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03/3/2006 của Chính phủ về
thi hành Luật Bảo vệ và Phát triển rừng;

Căn cứ Quyết định số 186/2006/QĐ-TTg ngày 14/8/2006 của Thủ tướng
Chính phủ ban hành Quy chế quản lý rừng;

Căn cứ Thông tư số 99/2006/TT-BNN ngày 06/11/2006 của Bộ Nông
nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của
Quy chế quản lý rừng ban hành kèm theo Quyết định số 186/2006/QĐ-TTg
ngày 14/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 127/2008/TT-BNN ngày 31/12/2008 của Bộ Nông
nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn việc trồng Cao su trên đất lâm
nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 2855/QĐ/BNN-KHCN ngày 17/9/2008 của Bộ
Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công bố việc xác định cây Cao su là cây
đa mục đích;

Căn cứ Quyết định số 60/2008/QĐ-UBND ngày 11/9/2008 của UBND
tỉnh ban hành Quy định về chuyển đổi rừng tự nhiên nghèo kiệt và rừng trồng
không thành rừng hiệu quả thấp sang trồng rừng, trồng cây công nghiệp dài
ngày;

Căn cứ Quyết định số 08/2009/QĐ-UBND ngày 27/02/2009 của UBND
tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định về chuyển đổi rừng
tự nhiên nghèo kiệt và rừng trồng không thành rừng hiệu quả thấp sang trồng
rừng, trồng cây công nghiệp dài ngày ban hành kèm theo Quyết định số
60/2008/QĐ-UBND ngày 11/9/2008;

Thực hiện Công văn số 2049/UBND-SX ngày 03/7/2009 của UBND tỉnh
về việc chấp thuận vị trí, diện tích liên doanh giữa Ban QLRPH Lộc Ninh với
Hợp tác xã Phương Thảo;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số
300/TTr-SNN ngày 23/7/2009 về việc phê duyệt Dự án khoanh nuôi bảo vệ

rừng và chuyển đổi rừng nghèo kiệt sang trồng Cao su tại khoảnh: 1, 5, 6 - tiểu khu 90 và khoảnh: 3, 4, 5 - tiểu khu 91, Ban QLRPH Lộc Ninh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự án khoảnh nuôi bảo vệ rừng và chuyển đổi rừng nghèo kiệt sang trồng rừng Cao su tại khoảnh: 1, 5, 6 - tiểu khu 90 và khoảnh: 3, 4, 5 - tiểu khu 91, Ban QLRPH Lộc Ninh (kèm theo Dự án), với những nội dung chính như sau:

a) Diện tích, vị trí, quy hoạch: 150 ha; tại khoảnh: 1, 5, 6 - tiểu khu 90 và khoảnh: 3, 4, 5 - tiểu khu 91, Ban QLRPH Lộc Ninh (huyện Lộc Ninh), thuộc quy hoạch rừng sản xuất.

b) Bố trí sử dụng đất:

- Chuyển đổi sang trồng mới hoàn toàn bằng cây 98,1 ha (gồm: 90,2 ha rừng R_{IIIA1} ; 6,5 ha rừng R_{II} phân bố thành 7 lô và 1,4 ha rừng R_{IIIA2}).

- Khoảnh nuôi bảo vệ rừng: 51,9 ha (gồm: 4,9 ha rừng R_{IIIA2} ; 45,1 ha rừng R_{II} và 1,9 ha rừng R_{IIIA1}).

c) Kế hoạch thực hiện: Bắt đầu từ năm 2009.

d) Thời gian thuê đất lâm nghiệp: 50 năm.

e) Chủ đầu tư: Hợp tác xã Phương Thảo đầu tư 100 %.

f) Hình thức quản lý, sử dụng đất: Liên doanh.

e) Tỷ lệ hưởng lợi từ sản phẩm liên doanh: Hết thời kỳ kiến thiết cơ bản, Hợp tác xã Phương Thảo bàn giao lại cho Ban QLRPH Lộc Ninh 10 % diện tích Cao su tốt nhất; 90 % diện tích Cao su còn lại được chuyển sang hình thức thuê đất lâm nghiệp.

Điều 2. Giao UBND huyện Lộc Ninh hướng dẫn Hợp tác xã Phương Thảo tuyển chọn, đào tạo và sử dụng lao động địa phương, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số.

Điều 3. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn Ban QLRPH Lộc Ninh và Hợp tác xã Phương Thảo trình tự, thủ tục: Khai thác tận thu, tận dụng lâm sản; cho thuê đất lâm nghiệp và thực hiện Dự án theo đúng qui định hiện hành.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND huyện Lộc Ninh; Giám đốc Ban QLRPH Lộc Ninh, Chủ nhiệm Hợp tác xã Phương Thảo; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Nơi nhận:

- TT.TU; TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các P.CT;
- Như điều 4;
- LĐVP, CV: SX;
- Lưu: VT (qd121).



Bùi Văn Danh²